



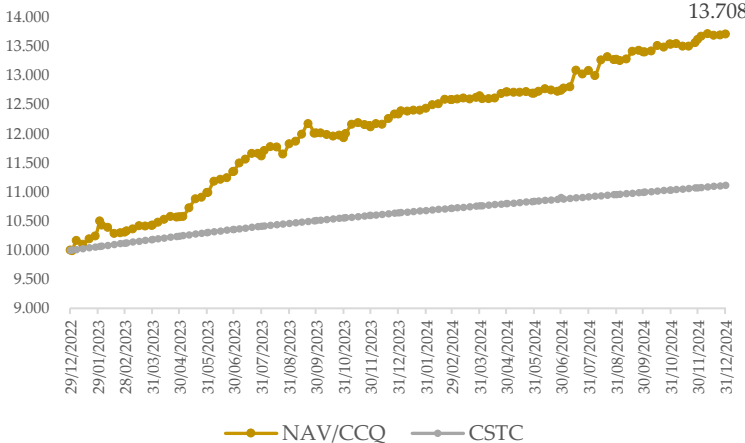
LHBF

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

- ✓ Quỹ LHBF hướng tới mục tiêu mang lại lợi nhuận ổn định và tối đa hóa giá trị danh mục đầu tư cho khách hàng.
- ✓ Quỹ phân bổ tối thiểu 80% giá trị tài sản ròng vào trái phiếu, các tài sản có thu nhập cố định và công cụ nợ có thanh khoản ổn định và chất lượng tốt, giấy tờ có giá phát hành bởi các tổ chức tín dụng hàng đầu và tiền gửi tiết kiệm ngắn hạn.

TĂNG TRƯỞNG NAV TỪ KHI THÀNH LẬP

Diễn biến NAV/CCQ



Số liệu thể hiện là kết quả đầu tư trong quá khứ, không đại diện cho kết quả đầu tư trong tương lai. Kết quả đầu tư hiện tại có thể cao hơn hoặc thấp hơn so với số liệu được trích dẫn tại báo cáo này.

HIỆU SUẤT ĐẦU TƯ CỦA QUỸ LHBF

Tại ngày 31/12/2024	LHBF	CSTC*
Tài sản ròng (tỷ VNĐ)	88.65	
Giá trị tài sản ròng/CCQ (VNĐ)	13,708	
Lợi nhuận tháng 12/2024 (%)	0.65%	0.38%
Lợi nhuận năm 2024 (%)	11.12%	4.72%
Lợi nhuận trung bình hàng năm từ khi thành lập (%)**	17.13%	5.40%
Lợi nhuận từ ngày thành lập (%)	37.08%	11.15%

* CSTC: Chỉ số tham chiếu là bình quân lãi suất tiết kiệm kỳ hạn 12 tháng thanh toán lãi cuối kỳ của 04 ngân hàng Vietcombank, BIDV, VietinBank và Agribank tại ngày cuối tháng của kỳ báo cáo.

** Quỹ LHBF thành lập ngày 29/12/2022

Bộ phận Chăm sóc khách hàng:

cskh@lighthousecapital.com.vn

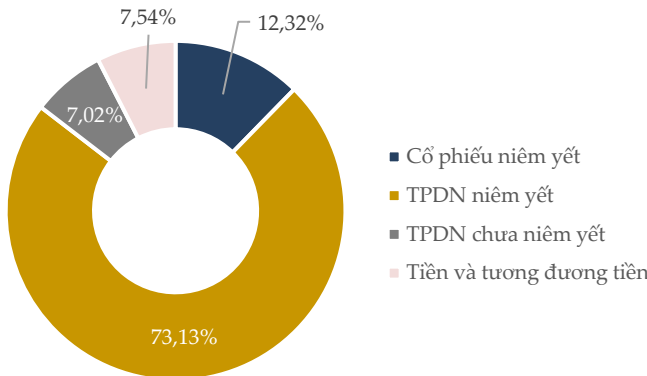
Tel: (+84) 28 7301 7786

Đầu tư dễ dàng với LiMO



PHÂN BỐ TÀI SẢN QUỸ LHBF

% Giá trị tài sản tại 31/12/2024



CHỈ SỐ DANH MỤC ĐẦU TƯ

Thời gian đáo hạn bình quân (năm)	4.73
Lợi nhuận mục tiêu (%/năm)	10%

THÔNG TIN VỀ QUỸ LHBF



Loại hình
Quỹ mở



Ngày thành lập
29/12/2022



Công ty QLQ
Lighthouse Capital



Ngân hàng giám sát
BIDV



Ngày giao dịch
Thứ Năm hàng tuần



Số tiền tối thiểu
100.000 VNĐ

BIỂU PHÍ

Phí quản lý	1.0% NAV/năm
Phí phát hành	Miễn phí
Phí mua lại theo thời gian nắm giữ	

CHƯƠNG TRÌNH LINH HOẠT

Dưới 06 tháng	0.50%
Từ 06 tháng – dưới 09 tháng	0.30%
Từ 09 tháng – dưới 12 tháng	0.15%
Từ 12 tháng trở lên	Miễn phí

CHƯƠNG TRÌNH ĐỊNH KỲ

Dưới 06 tháng	0.60%
Từ 06 tháng – dưới 09 tháng	0.40%
Từ 09 tháng – dưới 12 tháng	0.25%
Từ 12 tháng trở lên	Miễn phí



Tầng 5, 65 Phạm Ngọc Thạch,
Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, HCMC



Phone: (+84) 28 7301 7786
Fax: (+84) 28 7302 2268



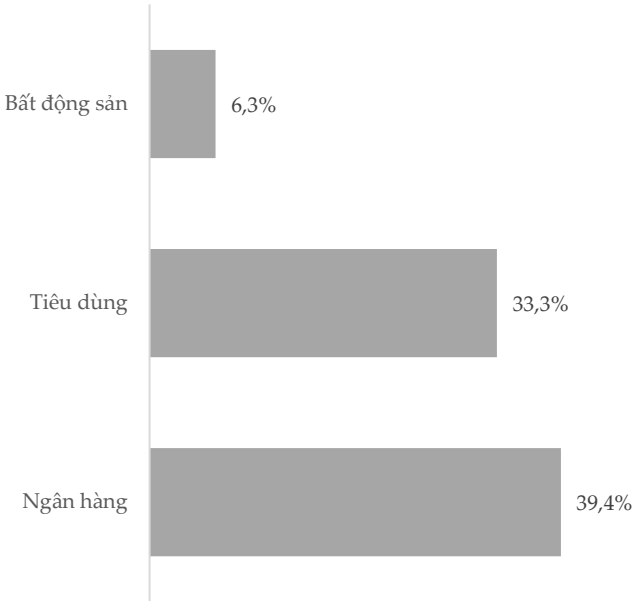
info@lighthousecapital.com.vn
www.lighthousecapital.com.vn



LIGHTHOUSE
CAPITAL
FUND MANAGEMENT JOINT STOCK COMPANY



PHÂN BỐ THEO NGÀNH



CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG VÀ QUỸ LHBF

CẬP NHẬT KINH TẾ VĨ MÔ:

Nền kinh tế Việt Nam cho thấy sự phục hồi rõ rệt trong năm 2024 với sự tăng trưởng cải thiện dần qua từng quý. Mặc dù còn nhiều thách thức, Chính phủ vẫn kỳ vọng vào một năm 2025 đầy triển vọng với mục tiêu tăng trưởng GDP 7-7.5%. Các yếu tố hỗ trợ gồm xuất khẩu mạnh và đầu tư nước ngoài bền vững, nhưng chi phí nhập khẩu tăng sẽ gây áp lực lên tỷ giá và lạm phát.

1. Tăng trưởng GDP ấn tượng và động lực bán lẻ:

- Tăng trưởng vượt kỳ vọng:** Nền kinh tế Việt Nam ghi nhận mức tăng trưởng 7.09% trong năm 2024, đặc biệt trong Q4/2024, GDP tăng 7.55% YoY. Thành tích này chủ yếu nhờ ngành Công nghiệp (+8.24% YoY) và Dịch vụ (+7.38% YoY), phản ánh sự phục hồi mạnh mẽ của các lĩnh vực trọng yếu.
- Động lực phục hồi của bán lẻ:** Doanh thu bán lẻ tháng 12/2024 đạt 570.7 nghìn tỷ đồng, tăng 1.9% so MoM và 9.3% YoY. Doanh thu bán lẻ năm 2024 sau khi loại trừ yếu tố giá chỉ tăng 5.9% - thấp hơn mức 6.8% của năm 2023 cho thấy tiêu dùng phục hồi nhưng còn chậm, đặt ra thách thức cho việc kích cầu nội địa.

2. Bài toán kiểm soát tỷ giá, lạm phát hiệu quả nhưng cần thận trọng

- Thách thức từ nhập khẩu và tỷ giá:** Dù xuất khẩu mạnh mẽ và vốn FDI bền vững, áp lực gia tăng từ chi phí nhập khẩu đã đè nặng lên tỷ giá và lạm phát, đặt ra bài toán cân bằng giữa duy trì tăng trưởng và ổn định kinh tế vĩ mô. Tính đến cuối năm 2024, VND mất giá 4.31%, điều này đặt ra thách thức việc NHNN phải tiếp tục can thiệp để ứng phó với biến động thị trường.
- CPI trong tầm kiểm soát:** Chính phủ đạt được kết quả ấn tượng trong kiểm soát CPI với mức tăng 3.63% YoY cả năm 2024, thấp hơn mục tiêu 4%. Lạm phát cơ bản đạt 2.85%. Tuy nhiên, việc duy trì mức lạm phát thấp trong bối cảnh nhập khẩu tăng giá sẽ là một thách thức lớn trong năm 2025.

3. Thu hút FDI từ nhà đầu tư ngoại và cân cân thương mại tích cực

- FDI tăng trưởng nhẹ:** Vốn FDI đăng ký tăng nhẹ 1.8% YoY, đạt 19.73 tỷ USD, trong khi giải ngân tăng mạnh hơn 9.4% YoY. Điều này cho thấy sự quan tâm của nhà đầu tư nước ngoài vẫn ổn định, nhưng môi trường cần cải thiện để duy trì sức hút.
- Thặng dư thương mại tích cực:** Cán cân thương mại đạt thặng dư 24.77 tỷ USD, với Mỹ là thị trường xuất khẩu lớn nhất và Trung Quốc là đối tác nhập khẩu hàng đầu. Điều này củng cố vị thế thương mại của Việt Nam nhưng cũng nhấn mạnh sự phụ thuộc vào các thị trường lớn.

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU:

Thị trường TPDN sôi động vượt bậc trong tháng cuối năm 2024 với 54 đợt phát hành TPDN riêng lẻ - giá trị 56,793 tỷ đồng (+132% MoM) và 01 đợt phát hành ra công chúng - giá trị 800 tỷ đồng. Hoạt động phát hành TPDN trong năm 2024 có sự cải thiện rõ rệt với tổng giá trị phát hành cả năm đạt 443,458 tỷ đồng (+32% YoY), trong đó có 429 đợt phát hành riêng lẻ trị giá 410,544 tỷ đồng (chiếm 93% tổng giá trị) và 22 đợt phát hành ra công chúng trị giá 32,914 tỷ đồng (chiếm tỷ trọng 7%).

Trong tháng 12/2024, giá trị trái phiếu được mua lại trước hạn đạt 27,458 tỷ đồng (-36% YoY), tình hình chậm trả gốc lãi được cải thiện. Trong năm 2025, ước tính có khoảng 216,670 tỷ đồng TPDN đáo hạn, trong đó 56% là trái phiếu bất động sản. Giá trị giao dịch trái phiếu riêng lẻ thứ cấp bình quân tháng 12/2024 đạt 5,990 tỷ đồng (+32% MoM).

Năm 2025, thị trường TPDN được kỳ vọng sẽ đón nhận thêm nhiều tín hiệu tích cực từ sự phục hồi kinh tế và mặt bằng lãi suất duy trì ổn định, tuy nhiên áp lực có thể gia tăng vào nửa cuối năm do lượng lớn trái phiếu được gia hạn từ giai đoạn trước đáo hạn.

Trong năm 2025, Quỹ LHBF tiếp tục tập trung vào TPDN, đặc biệt là TPDN phát hành ra công chúng thông qua việc sàng lọc và lựa chọn các cơ hội đáp ứng đầy đủ các tiêu chí đầu tư và đảm bảo nghĩa vụ thanh toán theo cam kết.

DANH MỤC ĐẦU TƯ LỚN

Tổ chức phát hành	Tỷ trọng (%)	Coupon (%)	Chu kỳ đáo hạn (năm)
VBA	16.4%	6.28%	6.0
BAF	12.9%	10.5%	0.6
MSN	12.1%	8.85%	3.1
CTG	9.1%	5.88%	6.9
HDB	8.9%	7.48%	6.6
SBT	6.7%	11.00%	2.1
CII	6.2%	10.00%	9.1

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12	LN từ đầu năm
2023	5.06%	-1.80%	1.15%	1.40%	3.93%	3.31%	2.33%	1.79%	1.59%	-0.69%	1.54%	1.82%	23.45%
2024	0.81%	1.20%	0,52%	0.52%	-0.18%	0.38%	2.71%	1.44%	0.98%	0.99%	0.60%	0.65%	11.12%

Lưu ý quan trọng

Những thông tin trong báo cáo này do Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Lighthouse ("Công ty") soạn thảo và có thể được cập nhật, sửa đổi và xác nhận thêm mà không cần phải thông báo trước.

Đối với những thông tin dự báo dựa trên việc ước lượng hoặc ý kiến của Công ty tại thời điểm thông tin được đưa ra, Công ty sẽ không có nghĩa vụ xác nhận hoặc cập nhật những thông tin trong tương lai nếu sự ước lượng hoặc ý kiến về tình huống hoặc quản lý thay đổi.

Báo cáo này không phải là một đề nghị bán hay đề nghị mua bất kỳ chứng khoán nào. Người đọc cần xem xét cẩn trọng các ý kiến trong báo cáo này có phù hợp với tình huống cụ thể của mình hay không và xin thêm ý kiến tư vấn của các nhà tư vấn chuyên nghiệp, kể cả tư vấn thuế (nếu cần). Người đọc cũng cần đảm bảo đã có đủ các thông tin có liên quan cần thiết trước khi đưa ra quyết định đầu tư.

